

Số: 52 /2022/BC-LPT

Hải Dương, ngày 24 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO

Thường niên năm 2021

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0800258431 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 17/03/2008, thay đổi lần thứ 15 ngày 24/12/2019.
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư chủ sở hữu: 80.000.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: Số 822, đại lộ Lê Thanh Nghị, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 0220.3863658
- Số fax: 0220.3863659
- Website: lapphuongthanh.vn
- Mã cổ phiếu: LPT

Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày 04/02/2002, Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0402000094 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu với vốn điều lệ là 4.785.413.000 đồng, hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm kim loại phục vụ cho xây dựng, y tế...

Ngày 17/03/2008, Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0800258431 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương



cấp với vốn điều lệ là 6 tỷ đồng, hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chính là sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm kim loại phục vụ cho xây dựng, y tế,...

Nhận thấy nhu cầu học và thi bằng lái xe cơ giới của người dân địa phương là rất lớn, cùng với thế mạnh về diện tích mặt bằng khoảng 2,5 ha tọa lạc trên vị trí đắc địa tại thành phố Hải Dương, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết định xin cấp phép thành lập Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ theo tiêu chuẩn loại 2 của Bộ Giao thông vận tải.

Ngày 08/04/2010, Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch lái xe (Trung tâm DN&SHLX) Lập Phương Thành thuộc sở hữu của Công ty đã được thành lập theo Quyết định số 838/2010/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hải Dương.

Ngày 01/11/2011, sau thời gian hoàn thiện các thủ tục pháp lý, thi công xây dựng và lắp đặt trang thiết bị cơ sở hạ tầng, Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành đã được cấp phép hoạt động dạy nghề lái xe ô tô theo Giấy phép đào tạo số 124/TCĐBVN/QLPT&NL của Tổng cục đường bộ Việt Nam.

Ngày 28/02/2012, Công ty xin đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh mới là Đào tạo nghề lái xe cơ giới và đã được Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 5 với vốn điều lệ là 6 tỷ đồng.

Ngày 05/03/2012, Công ty nhận được giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 6 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp sau khi tăng vốn điều lệ từ 6 tỷ lên 40 tỷ bằng hình thức phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu nhằm mục đích bổ sung vốn mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ngày 07/03/2013, Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch số 12/TCĐBVN-QLPT&NL của Tổng cục đường bộ Việt Nam, chính thức đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới.

Ngày 24/01/2018, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 12 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp sau khi tăng vốn điều lệ từ 40 tỷ lên 120 tỷ bằng hình thức phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu nhằm mục đích đầu tư xây dựng dự án Sân tập thực hành – sát hạch lái xe Ngọc Sơn.

Ngày 14/10/2019, Trung tâm được chứng nhận là Trung tâm sát hạch lái xe loại 2, đủ điều kiện sát hạch các hạng A1, B1, B2 và C theo Giấy chứng nhận số 92/TCĐBVN-QLPT&NL của Tổng cục đường bộ Việt Nam.

Kể từ khi đi vào hoạt động Trung tâm đã đạt được sự tăng trưởng vượt bậc, thể hiện ở việc Trung tâm đã nâng lưu lượng đào tạo từ 280 học viên/khóa trong năm 2011 lên 2.999 học viên/khóa trong năm 2020. Với nền tảng sẵn có, Trung tâm phấn đấu trở

thành Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe hàng đầu tại Việt Nam, đáp ứng nhu cầu học, thi và cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ đang ngày càng tăng của người dân tỉnh Hải Dương nói riêng và các tỉnh lân cận nói chung.

Ngày 24/12/2019, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 15 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp sau khi làm thủ tục giảm vốn điều lệ từ 120 tỷ xuống 80 tỷ bằng hình thức mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông của Công ty.

Ngày 31/12/2020, Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành đã được chấp thuận là Công ty đại chúng theo Công văn số 7715/UBCK-GSĐC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Với nền tảng vững mạnh và kinh nghiệm sản xuất kinh doanh của mình, Công ty tự tin vào triển vọng phát triển mạnh mẽ trong tương lai, thương hiệu Công ty sẽ được biết đến rộng rãi và nhận được sự quan tâm của nhà đầu tư trên toàn quốc.

Ngày 30/03/2021, 8.000.000 cổ phiếu của Công ty đã được chấp thuận đăng ký giao dịch trên sàn Upcom theo Quyết định số 98/QĐ-SGDHN của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và ngay lập tức đã thu hút được sự quan tâm của nhà đầu tư vì là doanh nghiệp đào tạo sát hạch lái xe duy nhất trên sàn chứng khoán.

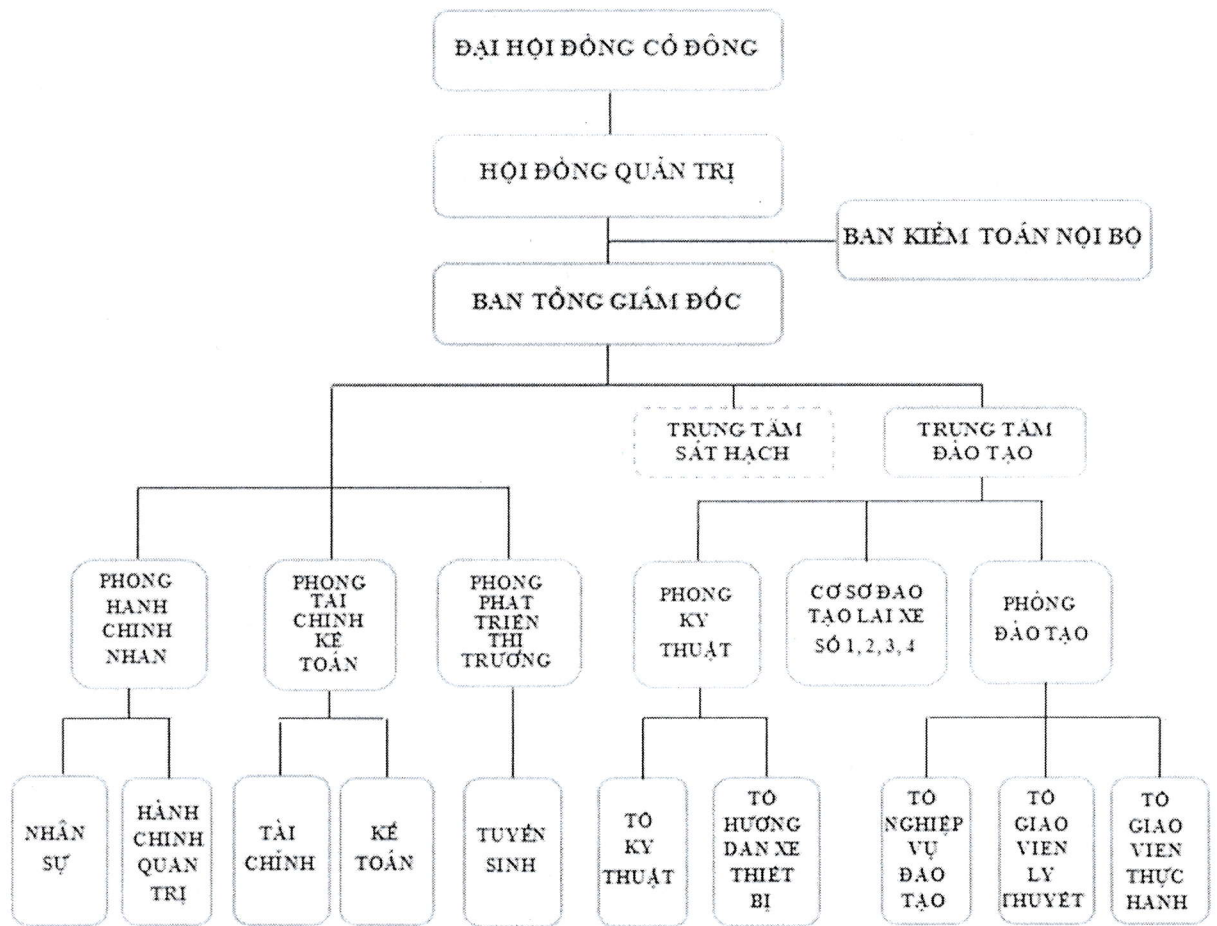
Hiện nay, Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800258431 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 17/3/2008, thay đổi lần thứ 15 ngày 24/12/2019, với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - + Đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới
 - + Kinh doanh thương mại
- Địa bàn kinh doanh: Hải Dương và các tỉnh lân cận.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình quản trị được quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 137, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14. Theo đó, mô hình quản trị của Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT) và Tổng giám đốc. Trong đó có ít nhất 20% thành viên HĐQT là thành viên độc lập và có Ủy ban kiểm toán (UBKT) trực thuộc HĐQT.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - + Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã đề ra;
 - + Tăng cường mở rộng mạng lưới khách hàng, tìm kiếm nhà cung cấp hàng hóa đầu vào mảng kinh doanh thương mại với giá vốn thấp, tối ưu hóa lợi ích cho Công ty;
 - + Duy trì và nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch lái xe;
 - + Đào tạo và phát triển nguồn lực nhân sự chất lượng, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - + Đầu tư xây dựng chuỗi Trung tâm đào tạo – sát hạch lái xe tại một số tỉnh thành trong cả nước;
 - + Tiếp tục mở rộng hệ thống bán hàng thuộc mảng kinh doanh thương mại.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng):

- + Tăng trưởng kinh tế bền vững: Cung cấp các sản phẩm/dịch vụ phù hợp với nhu cầu của khách hàng với chất lượng cao nhất; tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, duy trì mức trả cổ tức hàng năm cho cổ đông;
- + Phát triển xã hội bền vững: Đảm bảo môi trường làm việc và quyền lợi cho người lao động, tăng cường sự gắn bó lâu dài giữa người lao động và Công ty; Đảm bảo công ăn việc làm cho cán bộ công nhân viên Công ty.
- + Bảo vệ môi trường: Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; dùng xăng sinh học; tiết kiệm năng lượng; không sử dụng xe hết niên hạn sử dụng; giảm thiểu rác thải văn phòng...

5. Các rủi ro

a) Rủi ro về kinh tế

Năm 2021 vẫn là năm mà nền kinh tế nhiều quốc gia trên thế giới chịu ảnh hưởng nặng nề từ dịch bệnh Covid 19, đặc biệt là các quốc gia không có điều kiện tiêm vacxin sớm như Việt Nam. Trong thời gian dịch bệnh bùng phát mạnh nhất, nhiều tỉnh thành là đầu tàu kinh tế của cả nước, tập trung nhiều Khu công nghiệp lớn như khu vực Nam Bộ, Cụm Hải Dương – Bắc Ninh – Bắc Giang, Hà Nội, Đà Nẵng... đã phải thực hiện lệnh giãn cách xã hội nghiêm ngặt, gây thiệt hại rất lớn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp và đời sống của người dân. Kết thúc năm 2021, GDP của Việt Nam tăng trưởng 2,58%, giảm nhẹ so với năm 2020. Điểm tích cực là chỉ số CPI bình quân 12 tháng qua chỉ tăng 1,84%, lạm phát cơ bản tăng 0,81% so với năm trước. Dù thành công trong việc kiểm soát lạm phát dưới mức 4% và là mức thấp nhất từ năm 2016 nhưng dự báo sẽ có nhiều yếu tố tạo áp lực rất lớn lên lạm phát trong năm 2022. Ngoài lạm phát cao, nền kinh tế nước ta cũng có thể sẽ chịu thêm nhiều rủi ro khác, ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của Công ty:

- Căng thẳng Nga – Ukraina và NATO:

Dù đã căng thẳng trong nhiều năm nay nhưng trong khoảng thời gian đầu năm 2022 này sự căng thẳng giữa Nga – Ukraina và NATO đã leo thang lên mức có thể xảy ra chiến tranh. Nga là quốc gia xuất khẩu dầu mỏ lớn thứ 3 thế giới, sự việc căng thẳng này đã làm giá dầu thô tăng mạnh và dự báo có thể vượt 150 USD/thùng. Giá dầu tăng sẽ khiến giá cả của rất nhiều hàng hóa tăng theo, tạo áp lực rất lớn lên lạm phát và hoạt động kinh doanh của Công ty, đặc biệt là giá nhiều liệu đầu vào của hoạt động Đào tạo – sát hạch lái xe.

- Lãi suất có thể tăng mạnh trong năm 2022:

Lãi suất đã liên tục ở mức thấp trong năm 2021 để kích thích nền kinh tế phục hồi trong giai đoạn dịch bệnh đang diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, sang năm 2022, khi tình hình dịch bệnh cơ bản đã được kiểm soát, chính sách “Zero Covid” không còn, hoạt động sản xuất kinh doanh được dần được phục hồi như thời gian trước khi dịch bệnh bùng phát, lãi suất sẽ cần được tăng trở lại. Đặc biệt, dự báo chỉ số lạm phát năm 2022 sẽ tăng cao đột biến, điều này càng khiến lãi suất phải tăng lên mức tương ứng để bù lại và kìm hãm lạm phát. Lãi suất tăng sẽ ảnh hưởng không tốt tới các công ty BĐS – khách hàng chính của Công ty – do những công ty này sử dụng tỷ lệ nợ vay cao, nhiều dự án BĐS có thể phải tính toán lại, từ đó doanh thu từ hoạt động thương mại của Công ty có thể bị ảnh hưởng.

b) Rủi ro về luật pháp

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid nên theo Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27/01/2021 của Bộ GTVT, nhiều quy định mới về đào tạo, sát hạch lái xe được ban hành trong Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 12/2017/TT-BGTVT sẽ được lùi thời gian áp dụng sang năm 2022. Cụ thể, Cơ sở đào tạo sử dụng phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông để đào tạo lái xe ô tô từ ngày 31/12/2021; trang bị và sử dụng thiết bị giám sát thời gian và quãng đường học lái xe trên đường của học viên để đào tạo lái xe ô tô từ ngày 01/01/2022; trang bị và sử dụng ca bin học lái xe ô tô để đào tạo lái xe ô tô từ ngày 01/07/2022... Do vậy, bắt đầu từ năm 2022, việc học lái xe ô tô trên đường của học viên sẽ được kiểm soát chặt hơn về cả thời gian và quãng đường học bằng các thiết bị giám sát, nếu học viên không đảm bảo tham gia đủ thời gian cần thiết thì sẽ không đủ điều kiện tham gia thi sát hạch, các Cơ sở đào tạo và sát hạch như Công ty cũng sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai thực hiện các quy định cũng như tuyển sinh trong giai đoạn sau khi quy định có hiệu lực thi hành.

c) Rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh

Ngành đào tạo dạy nghề là ngành nhạy cảm với tình hình dịch bệnh, nếu có bất cứ dịch bệnh nào bùng phát mạnh thì cũng sẽ ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty. Hơn nữa, quá trình biến đổi khí hậu cũng gây ra rất nhiều hình thái thời tiết cực đoan, thiên tai bão lũ xuất hiện nhiều hơn khiến việc bảo quản, vận chuyển hàng hóa như sắt thép, vật liệu xây dựng khó khăn hơn và làm chậm quá trình tiêu thụ hàng hóa của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2020 (tỷ đồng)	Năm 2021 (tỷ đồng)		Tỷ lệ (%)	
		Kế hoạch	Thực hiện	So với năm 2020	TH/KH
Doanh thu thuần	123,7	205	122,7	- 0,81	- 40,15
Lợi nhuận sau thuế	4,6	7	12,7	176,09	81,43

(Nguồn: Số liệu tính toán từ BCTC kiểm toán năm 2021 của Công ty)

Do tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, Doanh thu thuần năm 2021 của Công ty đạt 122,7 tỷ đồng, giảm 0,81% so với năm trước và chỉ đạt 60% kế hoạch đặt ra. Tuy nhiên do biên lợi nhuận gộp được cải thiện và tiết kiệm được chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp nên Lợi nhuận sau thuế năm 2021 của Công ty đã tăng 176,09% so với năm 2020 và vượt kế hoạch 81,43%.

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách ban điều hành

- Bà Tạ Thanh Phương – Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Tạ Thanh Phương
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 02/03/1980
- Nơi sinh : Bắc Giang
- Số CMND : 024180000128
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ dân phố Vườn Dâu, Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác
Từ 5/2006 – 10/2008 : Phó Phòng Tài chính - Tổ chức hành chính thuộc Trường Đào tạo Công nhân Kỹ thuật và Lao động

Xuất khẩu – Giao thông Vận tải – Công ty Hợp tác Lao động nước ngoài – Bộ Giao thông vận tải.

Từ 10/2008 – 10/2009 : Phó Phòng Đào tạo - Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật – Công nghệ LOD

Từ 10/2009 – 11/2017 : Giám đốc Trung tâm Đào tạo Lái xe - Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật – Công nghệ LOD

Từ 6/2018 – 01/2019 : Phó Giám đốc Công ty kiêm Phó Giám đốc Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch Lái xe - Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành

Từ 2019 đến nay : Tổng giám đốc Công ty kiêm Phó giám đốc Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch Lái xe - Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành

- Chức vụ tại tổ chức : Không có khác

- Tổng số CP nắm giữ : 50.000 cổ phần (0,63% vốn điều lệ)

• Ông Nguyễn Danh Thủy – Kế toán trưởng

- Họ và tên : Nguyễn Danh Thủy

- Giới tính : Nam

- Ngày sinh : 06/4/1981

- Nơi sinh : Hải Dương

- Số CMND : 030081005401

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú: : Số 4/4/128 Phố Việt Hòa – phường Việt Hòa – Hải Dương

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính kế toán

- Quá trình công tác

1/2006 – 10/2009 : Kế toán giá thành – Công ty TNHH Tunnyang

11/2009 – 11/2012 : Trợ lý kiểm toán – Công ty TNHH tư vấn kiểm

toán Anh

- 12/2012 – 12/2013 : Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Silroad Hà Nội
- 1/2014 – 9/2015 : Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Xây Lắp Cửu Long – Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu
- 01/2016 - nay : Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành
- Chức vụ tại Công ty : Kế toán trưởng
 - Chức vụ tại tổ chức : Không có khác
 - Tổng số CP nắm giữ : 0 cổ phần

b) Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

c) Số lượng cán bộ, nhân viên; Các chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

• Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tính tới thời điểm 31/12/2021, số lượng cán bộ nhân viên tại Công ty là 139 người.

• Các chính sách đối với người lao động:

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 2h. Khi có yêu cầu về tiến độ kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thoả đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.

Chính sách lương, thưởng: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bảng cấp, thang bảng lương, điều kiện kinh doanh của Công ty. Cách tính lương, chế độ thưởng và nâng lương được thực hiện theo Quy chế lương, thưởng Công ty ban hành.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho CBCNV. Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao

động. Vào các ngày lễ, tết,... Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có
 b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	105.411.722.995	129.696.469.102	23,03
2	Doanh thu thuần	123.738.327.130	122.703.631.338	-0,84
3	Lợi nhuận từ HĐKD	4.781.691.476	13.728.351.319	187,10
4	Lợi nhuận khác	61.832.322	-18.024.400	-129,15
5	Lợi nhuận trước thuế	4.843.523.798	13.710.326.919	183,07
6	Lợi nhuận sau thuế	4.630.510.531	12.745.319.260	175,25
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 của Công ty)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (lần) <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>	4,54	3,22	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (lần) <i>$\frac{Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho}{Nợ ngắn hạn}$</i>	4,20	3,02	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản (%)	19,78	25,76	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	24,65	34,71	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/HTK bình quân (lần)</i>	17,17	20,07	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ (lần)	1,18	1,04	

4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số LN sau thuế/Doanh thu thuần (%)	3,74	10,39	
+ Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	5,57	14,18	
+ Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản (%)	4,40	10,84	
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần (%)	3,86	11,19	

(Nguồn: Số liệu tính toán từ BCTC kiểm toán năm 2021 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 8.000.000 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông

Trong đó: Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.000.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông (theo danh sách cổ đông chốt ngày 04/01/2022)

Tổng số 1.033 cổ đông. Trong đó:

- 03 cổ đông lớn, 1.030 cổ đông nhỏ
- 0 cổ đông tổ chức, 1.033 cổ đông cá nhân
- 1.033 cổ đông trong nước, 0 cổ đông nước ngoài.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

- Tổng phát thải khí nhà kính: Hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe của Công ty cần đến nhiên liệu là xăng dầu, đồng thời sẽ thải ra khí CO₂ và các khí, bụi gây ô nhiễm khác. Ngoài ra các hoạt động tiêu tốn điện năng cũng gián tiếp phát thải khí nhà kính.
- Sáng kiến và biện pháp nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính:
 - + Tuân thủ các quy định về kiểm định xe cơ giới, tiến hành sửa chữa, thay thế phụ tùng theo yêu cầu, đảm bảo xe vận hành tốt đồng thời thanh lý những xe hết niên hạn sử dụng;

- + Trồng nhiều cây xanh;
- + Sử dụng tiết kiệm điện, đầu tư mới các thiết bị điện có tích hợp năng lượng mặt trời,...

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Nguyên vật liệu chính của Công ty

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty bao gồm hai lĩnh vực: Đào tạo, sát hạch lái xe và kinh doanh thương mại.

- Hoạt động cung cấp dịch vụ đào tạo, sát hạch lái xe: Nguyên vật liệu của hoạt động này gồm nhiên liệu (xăng xe, dầu xe). Nhà cung cấp chính là Công ty TNHH Minh Hiệp và Công ty xăng dầu B12 - Chi nhánh xăng dầu Hải Dương.
- Hoạt động kinh doanh thương mại: Nguồn hàng hóa đầu vào gồm đồng, quặng sắt, thép các loại... được nhập chủ yếu từ Công ty TNHH thép Nguyên Khang, Công ty Cổ phần EMJ Hà Nam, Công ty cổ phần Đầu tư và Xuất Nhập Khẩu Red Ocean Việt Nam,...

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ Công ty: Các nguyên vật liệu trên đây đều là nguyên vật liệu dùng một lần, không thể tái chế.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

- a) **Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:** Năng lượng phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu là điện năng. Nguồn điện được Công ty sử dụng tiết kiệm để giảm chi phí đầu vào nhằm gia tăng lợi nhuận.
- b) **Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:** Không có.
- c) **Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng:** Không có

6.4. Tiêu thụ nước

- a) **Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:** Công ty sử dụng nguồn nước sạch do thành phố cung cấp.
- b) **Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:** Hiện tại Công ty chưa có hệ thống tái chế và tái sử dụng lại nguồn nước đã qua sử dụng.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) **Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường:** Không có

b) *Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:* Không có

6.6. Chính sách liên quan tới người lao động

a) *Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động*

- Số lượng lao động tại thời điểm 31/12/2021 là 139 người.
- Mức thu nhập bình quân: 10.000.000 đồng/người/tháng.

b) *Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động*

Công ty luôn thực hiện các chính sách lao động đúng theo Luật lao động, Nội quy lao động.

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 2h. Khi có yêu cầu về tiến độ kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thoả đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

Đào tạo: Chính sách đào tạo của Công ty phải đảm bảo nguyên tắc nguồn lực ổn định và lâu dài đảm bảo cân đối giữa gián tiếp và trực tiếp. Đề cao tính chuyên nghiệp, năng động trong các hoạt động của mình, Công ty luôn chú trọng đầu tư đào tạo cho nhân viên, đặc biệt là các kỹ năng về marketing và phát triển khách hàng.

Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương, điều kiện kinh doanh của Công ty. Quy định về cách tính lương và nâng lương được thực hiện theo Quy chế lương, thưởng Công ty ban hành.



Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, tùy từng giai đoạn và thời điểm Công ty áp dụng linh hoạt các chính sách thưởng như: thưởng doanh số, thưởng tuyển sinh, thưởng đào tạo. Ngoài ra còn thưởng các ngày lễ tết, thưởng cuối năm,... Mức thưởng căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại thời điểm thực hiện. Bên cạnh đó, hàng Quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều sáng kiến đóng góp xây dựng cho Công ty. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật, Công ty còn tổ chức khen thưởng bằng những chuyến du lịch, khen thưởng bằng cổ phiếu thưởng của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và phân loại nhân viên.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Định kỳ hàng tháng, các bộ phận trong Công ty thường xuyên tổ chức các buổi trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng làm việc, kỹ năng xử lý các vấn đề phát sinh trong từng bộ phận. Hàng quý, Ban Lãnh đạo Công ty tổ chức gặp gỡ toàn thể CBCNV để tóm tắt tình hình hoạt động của Công ty và trao đổi nâng cao kỹ năng làm việc đối với toàn thể CBCNV trong Công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty đã tạo công ăn việc làm cho người dân tại tỉnh Hải Dương với mức lương khá tốt. Ngoài ra, Công ty rất tích cực hưởng ứng các hoạt động thiện nguyện, xã hội tại tỉnh và trên cả nước.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Phân tích tổng quan về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Doanh thu thuần năm 2021 của Công ty đạt 122,7 tỷ đồng, giảm 0,81% so với năm trước và chỉ đạt 60% kế hoạch đặt ra. Nguyên nhân chính là do Công ty phải dừng hoạt động kinh doanh trong khoảng thời gian dịch bệnh Covid 19 bùng phát mạnh, do đó doanh thu từ hai hoạt động kinh doanh chính bị ảnh hưởng và không đạt kế hoạch đặt ra. Tuy nhiên, trong năm Công ty đã tìm được nhà cung cấp hàng hóa thương mại với giá vốn thấp hơn nên biên lợi nhuận gộp đã được cải thiện, hơn nữa để ngăn ngừa tình trạng sụt giảm lợi nhuận, Công ty đã cố gắng tiết kiệm chi phí làm lợi nhuận thuần từ HĐKD tăng lên, kết quả là lợi nhuận sau thuế năm 2021 đã tăng trưởng vượt bậc, đạt 12,7 tỷ đồng, tăng 176,09% so với năm 2020 và vượt 81,43% kế hoạch đặt ra.

b) Những tiến bộ công ty đã đạt được

Trong năm 2021, trong bối cảnh dịch bệnh Covid 19 bùng phát phức tạp, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn, hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh đặt ra. Bên cạnh đó, thu nhập của người lao động được cải thiện đáng kể, từ mức 6 triệu đồng/người/tháng trong năm 2020 lên mức 10 triệu đồng/người/tháng trong năm 2021.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

TT	Chỉ tiêu	31/12/2020		31/12/2021		Tăng/ Giảm	
		Giá trị [1] (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị [2] (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	[3]=[2]-[1] (Tỷ đồng)	[4]=[3]/[1] (%)
	Tổng tài sản	105,41	100,00	129,69	100,00	24,28	23,03
1	Tài sản ngắn hạn	57,99	55,01	88,73	68,42	30,74	53,01
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3,02	2,87	24,49	18,88	21,47	710,93
1.2	Các khoản phải thu	49,08	46,56	57,27	44,16	8,19	16,69
1.3	Hàng tồn kho	4,62	4,38	5,59	4,31	0,97	21,00
2	Tài sản dài hạn	47,42	44,99	40,96	31,58	-6,46	-13,62
2.1	Phải thu dài hạn	-	-	-	-	-	-
2.2	Tài sản cố định	46,59	44,20	40,54	31,26	-6,05	-12,99

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 của Công ty)

Tại ngày 31/12/2021:

- Tổng giá trị tài sản của Công ty là 129,69 tỷ đồng, tăng 23,03% so thời điểm đầu năm. Trong đó tài sản ngắn hạn chiếm 68,42%, tài sản dài hạn chiếm 31,58% trong cơ cấu tổng tài sản.

- Khoản phải thu vẫn chiếm tỷ trọng khá lớn trong cơ cấu tài sản, chiếm 44,16% tổng tài sản, bao gồm phải thu ngắn hạn của khách hàng và các khoản trả trước cho người bán. Công ty cần quản lý chặt các khoản phải thu này để tránh phát sinh nợ quá hạn và cần tính toán kỹ để tránh bị chiếm dụng quá nhiều vốn, làm giảm hiệu quả sinh lời của nguồn vốn kinh doanh.

- Năm 2021 Công ty không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi, nợ khó có khả năng thu hồi.

- Hiệu suất sử dụng tài sản:

$$\text{Hiệu suất sử dụng tổng tài sản} = \frac{\text{Tổng doanh thu thuần}}{\text{Tổng tài sản bình quân}} = \frac{122,704 \text{ tỷ đồng}}{117,554 \text{ tỷ đồng}} = 1,04$$

Hiệu suất sử dụng Tổng tài sản của Công ty là 1,04, cho thấy rằng cứ 1 đồng tổng tài sản sẽ cho 1,04 đồng doanh thu thuần.

$$\text{Vòng quay tài sản cố định} = \frac{\text{Tổng doanh thu thuần}}{\text{Tổng tài sản cố định bq}} = \frac{122,704 \text{ tỷ đồng}}{43,566 \text{ tỷ đồng}} = 2,82$$

Hiệu suất sử dụng Tài sản cố định của Công ty là 2,82, cho thấy rằng cứ 1 đồng tài sản cố định sẽ cho 2,82 đồng doanh thu thuần.

Các chỉ số trên cho ta thấy hiệu suất sử dụng tài sản của Công ty có hiệu quả.

b) Tình hình nợ phải trả

TT	Chỉ tiêu	31/12/2020		31/12/2021		Tăng/giảm	
		Giá trị [1] (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị [2] (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	[3]=[2]-[1] (Tỷ đồng)	[4]=[3]/[1] (%)
	Tổng nguồn vốn	105,41	100,00	129,69	100,00	24,28	23,03
	Tổng nợ phải trả	21,88	20,76	33,42	25,77	11,54	52,74
1	Nợ ngắn hạn	13,81	13,10	27,56	21,25	13,75	99,57
1.1	Phải trả người bán ngắn hạn	1,91	1,81	12,46	9,61	10,55	552,36
1.2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	8,07	7,66	10,06	7,76	1,99	24,66

1.3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1,04	0,99	0,56	0,43	-0,48	-46,15
1.4	Phải trả người lao động	0	-	1,73	1,33	1,73	-
1.5	Chi phí phải trả ngắn hạn	0,01	0,01	0,01	0,01	0	-
1.6	Phải trả ngắn hạn khác	0,57	0,54	0,53	0,41	-0,04	-7,02
1.7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	2,2	2,09	2,2	1,70	0	-
2	Nợ dài hạn	8,07	7,66	5,86	4,52	-2,21	-27,39
2.1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	8,07	7,66	5,86	4,52	-2,21	-27,39

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 của Công ty)

Tại ngày 31/12/2021: Các khoản nợ của Công ty tăng 11,54 tỷ đồng, tương đương tăng 52,74% so với thời điểm đầu năm. Trong đó, nợ ngắn hạn tăng mạnh 13,75 tỷ đồng nhưng nợ dài hạn lại giảm 2,21 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm. Biến động này khiến tỷ trọng nợ ngắn hạn và nợ dài hạn trên tổng nguồn vốn thay đổi khá nhiều so với thời điểm đầu năm, lần lượt ở mức là 21,25% và 4,52%. Điều này cho thấy Công ty đang sử dụng nợ nhiều hơn nhưng chủ yếu là tăng chiếm dụng vốn mà không cần tăng vốn vay nên cơ cấu nguồn vốn vẫn an toàn và tiết kiệm được chi phí sử dụng vốn.

Các chỉ số nợ phải trả:

Hệ số nợ trên tổng tài sản	=	Nợ phải trả	=	33,421 tỷ đồng	=	25,77%
		Tổng tài sản		129,696 tỷ đồng		
Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu	=	Nợ phải trả	=	33,421 tỷ đồng	=	34,71%
		Vốn chủ sở hữu		96,276 tỷ đồng		

Các chỉ số trên cho thấy, dù tỷ trọng nợ tăng lên nhưng cơ cấu nợ phải trả vẫn ở mức thấp, Công ty vẫn sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu là nguồn tài trợ chính cho hoạt động kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Ngày 30/03/2021, Công ty được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên Sàn UPCOM. Theo đó, các chính sách, quản lý của

Công ty hiện đang tuân theo quy định pháp luật về chứng khoán và Tổ chức đăng ký giao dịch.

Cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị của Công ty được đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tích hợp nhiều phòng ban nhằm tiết giảm chi phí hoạt động, nâng cao lợi nhuận và nâng cao thu nhập của người lao động, khuyến khích người lao động gắn bó với Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tăng cường đầu tư xe, thiết bị, áp dụng công nghệ mới nhằm tuân thủ quy định của pháp luật và nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch; Tiếp tục giữ vững vị trí số 1 tại Hải Dương và Đơn vị niêm yết số 1 trên TTCK Việt Nam về hoạt động đào tạo sát hạch lái xe.
- Xây dựng chuỗi Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe trên cả nước, trước tiên là tại khu vực Miền Bắc như Thái Bình, Yên Bái,...
- Đa dạng hóa sản phẩm trong lĩnh vực thương mại; Mở rộng kênh phân phối sản phẩm.
- Tăng cường quảng cáo, tiếp thị, quảng bá hình ảnh Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Nâng cao chất lượng tuyển dụng, đào tạo đội ngũ giáo viên và CBCNV có năng lực, đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty; Quan tâm đến chính sách lương, thưởng, phúc lợi,... nhằm khích lệ người lao động cống hiến và gắn bó lâu dài.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ để phù hợp với các quy định của Cơ quan nhà nước, hoạt động của Công ty; đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.
- Tiếp tục hoàn thiện các chương trình quản lý đào tạo, quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh; giữ gìn tốt phương tiện, máy móc thiết bị và chỉ đạo thực hiện tốt các quy trình trong bảo quản, vận hành, đảm bảo an toàn về phương tiện, con người và môi trường.
- Duy trì hiệu quả hoạt động kinh doanh, hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn lao động cũng như quan tâm đến việc bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên...

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Kiểm toán chấp thuận toàn phần đối với BCTC kiểm toán năm 2021.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a) *Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường*

Công ty đã sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng, nước, văn phòng phẩm... Thực hiện nghiêm túc việc đảm bảo vệ sinh môi trường, xử lý rác thải đúng quy định.

b) *Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động*

Ban lãnh đạo luôn tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động trong quá trình làm việc tại Công ty; Các chế độ, chính sách phúc lợi liên quan đến người lao động luôn được đảm bảo; Tạo điều kiện cho CBNV học tập và bổ sung kiến thức chuyên môn; Đảm bảo môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện.

c) *Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng địa phương*

- Tạo công ăn việc làm và đảm bảo an sinh xã hội cho người lao động đang sinh sống và làm việc tại Công ty.
- Tham gia chương trình ủng hộ người nghèo, vùng bị thiên tai.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Dù gặp nhiều khó khăn nhưng hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn mang lại kết quả tốt, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Các hoạt động kinh doanh chính của Công ty vẫn được chú trọng đầu tư theo đúng chiến lược phát triển.
- Công tác quản lý: HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cấp quản lý đã phối hợp khá tốt trong công tác quản lý điều hành Công ty. Các phòng/ban, vị trí công tác thực hiện đúng vai trò, chức năng của mình. Hoạt động khen, thưởng, kỷ luật CBNV theo đúng chế độ, đảm bảo công bằng, dân chủ giữa người lao động, công bằng giữa các vị trí.
- Công tác tài chính kế toán: UBKT cùng bộ phận tài chính kế toán thực hiện tốt công tác giám sát tài chính, cân đối nguồn lực giữa sản xuất kinh doanh và đầu tư mở rộng.
- Quan hệ cổ đông: Thực hiện công bố thông tin tới các cổ đông đầy đủ, chính xác đảm bảo sự minh bạch trong các hoạt động của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

a) Những mặt đạt được

- Trong năm 2021, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình theo Pháp luật, Điều lệ Công ty; thực hiện đúng và nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT; duy trì các cuộc họp giao ban để có sự chỉ đạo kịp thời và đưa ra các giải pháp hiệu quả;
- Thông qua các cuộc họp HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và đề xuất các chính sách phù hợp với HĐQT để kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc của Công ty;
- Các báo cáo tài chính bán niên/năm, báo cáo tình hình quản trị của Công ty hoàn thành đúng quy định và đúng thời hạn. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt – chi nhánh Phía Bắc (AASCN) chấp thuận toàn phần;
- Thực hiện nghĩa vụ Công bố thông tin theo đúng quy định về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

b) Những mặt còn tồn tại

- Công tác phòng chống dịch bệnh vẫn còn lơ là, ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Công tác quản lý nhân sự làm việc tại nhà trong thời gian giãn cách xã hội vẫn còn nhiều hạn chế, ban quản lý cần rút kinh nghiệm hơn.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục chỉ đạo, giám sát, đôn đốc Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 ngày 10/02/2022 và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2022 sắp tới đề ra.
- Giám sát, chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch tài chính nhằm đạt được cơ cấu tài chính an toàn, chi phí thấp, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn của hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.
- Tiếp tục cải tiến và hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật, mô hình công ty đại chúng và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, xây dựng chuẩn mực và tác phong làm việc chuyên nghiệp cho người lao động, nâng cao hiệu quả làm việc.

- Phát triển doanh nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty có 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập cụ thể như sau:

TT	Tên thành viên	Chức vụ tại công ty	Số lượng CP năm giữ	Số lượng chức danh năm giữ tại tổ chức khác
1	Phan Quang Tiệp	Chủ tịch HĐQT	1.090.000	01
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT độc lập	50.000	0
3	Tạ Thanh Phương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	50.000	0
4	Trần Ngọc Mai	Thành viên HĐQT không điều hành kiêm Thành viên UBKT	1.000.000	0
5	Nguyễn Anh Tuấn (miễn nhiệm ngày 28/04/2021)	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT	0	0
6	Vũ Văn Thành (bổ nhiệm ngày 28/04/2021)	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT	500	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ủy ban kiểm toán

UBKT trực thuộc HĐQT gồm 03 thành viên:

TT	Tên thành viên	Chức vụ tại công ty	Số lượng CP năm giữ	Số lượng chức danh năm giữ tại tổ chức khác
1	Nguyễn Anh Tuấn (miễn nhiệm ngày 28/04/2021)	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT	0	0
2	Vũ Văn Thành (bổ nhiệm ngày 28/04/2021)	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT	500	0

3	Nguyễn Thị Duân (miễn nhiệm ngày 28/04/2021)	Thành viên UBKT	0	0
4	Nguyễn Thị Phương Nhung (miễn nhiệm ngày 28/04/2021)	Thành viên UBKT	0	0
5	Nguyễn Thị Thanh Hương (từ 06/05/2021 đến 07/09/2021)	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Thành viên UBKT	50.000	0
6	Trần Ngọc Mai (bỏ nhiệm ngày 07/09/2021)	Thành viên HĐQT không điều hành kiêm Thành viên UBKT	1.000.000	0

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng nhiệm vụ và chức năng của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Cụ thể như sau:

- HĐQT đã thực hiện tốt hoạt động giám sát và hỗ trợ kịp thời cho Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2021 đã đề ra.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo của Ban Tổng giám đốc; hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban Tổng giám đốc thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.
- Phân tích đánh giá khách quan các vấn đề của Công ty, kịp thời đưa ra những định hướng giải pháp phù hợp với tình hình thực tế để nâng cao năng lực quản trị, tạo sự phát triển bền vững cho Công ty và gia tăng lợi ích cho cổ đông.
- HĐQT làm việc thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, theo đó các chủ trương, quyết sách quan trọng đều bám sát Nghị quyết ĐHCĐ và thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trong năm 2021, HĐQT đã tiến hành 11 cuộc họp, các thành viên đã tham gia đầy đủ, thảo luận đóng góp ý kiến và thống nhất thông qua các nội dung sau:
 - + Về việc chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHCĐ thường niên năm 2021;
 - + Về việc Bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty;
 - + Về việc Bổ nhiệm thành viên Ủy ban kiểm toán;
 - + Về việc Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;

- + Về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 2:1);
- + Về việc Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 2:1);
- + Về việc Chấm dứt hoạt động của VP đại diện huyện Kinh Môn và huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;
- + Thông qua kế hoạch sử dụng vốn dự kiến thu được từ việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 2:1);
- + Về việc Thay đổi nhân sự Ủy ban kiểm toán;
- + Về việc Thành lập văn phòng đại diện;
- + Về việc Chốt DSCĐ dự họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2022.

Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ và đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước, do vậy các nội dung được HĐQT thông qua luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của HĐQT vào thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.

d) Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- Đưa ra mục tiêu, định hướng phát triển cho Công ty theo góc nhìn rộng hơn từ phía trên nhìn xuống và từ ngoài vào trong.
- Phối hợp với UBKT giám sát, làm giảm nguy cơ lạm dụng quyền hạn của người quản lý, điều hành, bảo vệ lợi ích chính đáng của cổ đông Công ty.
- Báo cáo kịp thời các vấn đề quan trọng phát sinh tại các cuộc họp HĐQT định kỳ và bất thường.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ủy ban kiểm toán

TT	Tên thành viên	Chức vụ tại công ty	Số lượng CP năm giữ	Số lượng chức danh năm giữ tại tổ chức khác
1	Nguyễn Anh Tuấn (miễn nhiệm ngày	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT	0	0

	28/04/2021)			
2	Vũ Văn Thành (bổ nhiệm ngày 28/04/2021)	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT	500	0
3	Nguyễn Thị Duân (miễn nhiệm ngày 28/04/2021)	Thành viên UBKT	0	0
4	Nguyễn Thị Phương Nhung (miễn nhiệm ngày 28/04/2021)	Thành viên UBKT	0	0
5	Nguyễn Thị Thanh Hương (từ 06/05/2021 đến 07/09/2021)	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Thành viên UBKT	50.000	0
6	Trần Ngọc Mai (bổ nhiệm ngày 07/09/2021)	Thành viên HĐQT không điều hành kiêm Thành viên UBKT	1.000.000	0

b) Hoạt động của Ủy ban kiểm toán

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; kịp thời ghi nhận, phản ánh hoạt động của Công ty để cảnh báo sớm và báo cáo trong cuộc họp định kỳ;
- Thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên/năm của Công ty;
- Kiểm soát rủi ro tài chính của Công ty, kiểm soát nguồn tiền đầu tư của Công ty;
- Trong năm 2021, UBKT đã tiến hành họp 03 lần và không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

- Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán: nhận thù lao Theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2021.

- Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng: Tiền lương, thưởng của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng theo quy chế lương của Công ty và được thể hiện trong Báo cáo tài chính của Công ty.

b) *Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ*: Không có

c) *Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ*

- Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan như sau:

	<u>Năm 2021</u>	<u>Năm 2020</u>
<i>Bà Tạ Thanh Phương - Tổng Giám đốc</i>		
+ Tạm ứng	6.700.000.000	18.543.000.000
+ Hoàn ứng	6.700.000.000	18.543.000.000

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm 2021</u>	<u>Năm 2020</u>
+ Tiền lương	440.030.295	487.546.278
+ Thù lao (nhận cả của năm 2020)	408.000.000	-
+ Tiền thưởng	-	25.500.000
Cộng	<u>8.848.030.295</u>	<u>513.046.278</u>

- Giao dịch với các bên liên quan khác:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty cổ phần Đông Thiên Phú Hưng Yên	Ông Phan Quang Tiệp – Chủ tịch HĐQT đồng thời là người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Đông Thiên Phú Hưng Yên

Tại ngày 31/12/2021, số dư công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>31/12/2021</u>	<u>31/12/2020</u>
<i>Trả trước cho người bán ngắn hạn</i>	-	<i>2.200.000.000</i>
Công ty CP Đông Thiên Phú Hưng Yên	-	2.200.000.000
Cộng	<u>-</u>	<u>2.200.000.000</u>

d) *Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:*

HĐQT đã áp dụng và thực hiện đúng các chuẩn mực quản trị Công ty cổ phần, Công ty đại chúng, đáp ứng đúng yêu cầu quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định của pháp luật.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt – chi nhánh Phía Bắc (AASCN).
- Ý kiến của kiểm toán viên:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động doanh nghiệp và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính kèm theo bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2021.

Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán được công bố đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Công ty: www.lapphuongthanh.vn (Mục Cổ đông – Báo cáo tài chính).

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHƯƠNG THỨC CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC

Ca Chanh Phương